

Số: 58/2005/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2005

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về ban hành Chương trình cải cách hành chính năm 2005 của thành phố**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Căn cứ Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010;
- Căn cứ Quyết định số 119/2002/QĐ-UB ngày 24 tháng 10 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2001-2005;
- Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐ ngày 10 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2005;
- Xét đề nghị của Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố tại Tờ trình số 18/TTr-CCHC ngày 03 tháng 3 năm 2005;

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình cải cách hành chính năm 2005 của thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TTHĐND, UBND TP;
- UB MTTQ, các Đoàn thể thành phố;
- VP Thành ủy và các Ban của Thành ủy;
- Đảng ủy Khối Chính quyền thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC thành phố;
- VPHĐ-UB: Các PVP;
- Các Tổ PC, NC, VX, TH (3b);
- Lưu (CCHC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Hải**

## **CHƯƠNG TRÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2005 CỦA THÀNH PHỐ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/2005/QĐ-UB  
ngày 15 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

### **I. Mục tiêu**

#### **1. Mục tiêu chung**

Tạo sự chuyên biến cụ thể, hiệu quả trong cải cách hành chính để phục vụ tốt cho sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội; thực hiện năm 2005 - Năm chống lãng phí và thực hành tiết kiệm; nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, có năng lực đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển của thành phố; triển khai thực hiện có kết quả, hiệu quả các nội dung về phân cấp quản lý của Chính phủ cho thành phố.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống các quy trình, thủ tục hành chính, tiến hành chuẩn hóa, mẫu hóa, công khai hóa các quy trình, thủ tục hành chính và đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý và phục vụ công dân, doanh nghiệp, theo nguyên tắc đơn giản, công khai, đúng luật, thống nhất, một cửa, giải quyết nhanh chóng và thuận tiện, giảm phiền hà cho công dân và doanh nghiệp, nhằm tạo được môi liên thông từ cấp thành phố đến cơ sở và ngược lại.

2.2- Tăng cường cải cách thể chế hành chính, tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi thu hút mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển. Bảo đảm việc tổ chức thực thi pháp luật nghiêm minh của cơ quan Nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

2.3- Tiếp tục rà soát tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp và sản xuất - kinh doanh ở các ngành, các cấp, đồng thời tiến hành sơ kết việc ủy quyền, phân cấp cho sở - ngành và quận - huyện, phường - xã, thị trấn.

2.4- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức của thành phố với số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng chuyên môn cao và có phẩm chất đạo đức tốt; kiểm tra và xử lý kiên quyết các vụ tham nhũng, lãng phí, thất thoát tài sản Nhà nước và những sai phạm kỷ luật hành chính.

2.5- Tăng cường công tác tiếp công dân, đổi mới phương thức, quy trình, nâng cao chất lượng và kết quả giải quyết khiếu nại - tố cáo và tranh chấp của công dân, hạn chế đến mức thấp nhất trường hợp khiếu kiện đông người và vượt

cấp, tập trung xử lý dứt điểm các vụ khiếu kiện kéo dài. Để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu nêu trên, các ngành, các cấp cần triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung Chương trình cải cách hành chính như sau:

## **II. Chương trình**

### **1. Về cải cách thể chế hành chính**

1.1- Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình lập quy năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố, trên cơ sở đó ban hành kịp thời và đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, qua đó tạo hành lang pháp lý và chính sách mới, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ tiêu thành phố đã đề ra.

1.2- Rà soát, hệ thống hóa và chuẩn hóa hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố, gồm các nội dung:

+ Rà soát các văn bản quy định về ủy quyền, phân cấp trong các lĩnh vực quản lý Nhà nước giữa Ủy ban nhân dân thành phố với các sở - ngành, quận - huyện, nhằm xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền và năng lực tổ chức thực hiện của các cơ quan được ủy quyền, phân cấp quản lý.

+ Các ngành, các cấp thường xuyên kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo Chỉ thị số 06/2005/CT-UB ngày 16 tháng 02 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành từ năm 1976 đến 2004 để phù hợp với nhu cầu phát triển của thành phố trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế.

+ Chuẩn hóa hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời gắn với việc áp dụng công nghệ tin học để công khai trên mạng diện rộng.

1.3- Nâng cao năng lực của sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn trong công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gồm các nội dung:

+ Xây dựng quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

+ Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ soạn thảo văn bản và kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của các sở - ngành, quận - huyện, phường - xã, thị trấn.

+ Tăng cường mối quan hệ phối hợp và trách nhiệm của các ngành, các cấp trong quá trình soạn thảo văn bản, nhằm rút ngắn thời gian và nâng cao chất lượng văn bản.

1.4- Tiếp tục hoàn tất việc rà soát, chuẩn hóa, mẫu hóa các biểu mẫu, thủ tục và quy trình hành chính có liên quan đến công dân và doanh nghiệp trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của sở - ngành, quận - huyện, phường - xã, thị trấn để thống nhất thực hiện; chấm dứt tình trạng tùy tiện quy định các thủ tục hành chính trái pháp luật.

1.5- Đổi mới phương thức, quy trình, nâng cao chất lượng, kết quả giải quyết khiếu nại-tố cáo và tranh chấp của công dân, hạn chế mức thấp nhất trường hợp khiếu kiện đông người và vượt cấp; duy trì chế độ định kỳ, cán bộ lãnh đạo chủ chốt của các cấp, các ngành từ thành phố đến cơ sở trực tiếp gặp gỡ, đối thoại giải quyết các vấn đề do công dân và doanh nghiệp đặt ra.

1.6- Tổng kết các thí điểm như: Tổ nghiệp vụ hành chính công, Trung tâm dịch vụ công, đăng ký kinh doanh qua mạng; nếu có kết quả tốt sẽ nhân rộng.

1.7- Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, chế độ thông tin công khai cho công dân về chủ trương, chính sách của Nhà nước và Chính quyền địa phương.

1.8- Xây dựng và triển khai thí điểm hệ thống giám sát, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện quyết định của các cấp, các ngành tại một số sở - ngành, quận - huyện; nâng cao hơn nữa năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước ở các ngành, các cấp từ thành phố đến cơ sở.

## **2. Về công tác tổ chức bộ máy**

2.1- Hoàn thành việc xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các sở - ngành còn lại; điều chỉnh, bổ sung cơ chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn, tiến hành chấn chỉnh việc tổ chức và hoạt động của bộ máy và cán bộ Chính quyền cơ sở, nhằm đổi mới phương thức hoạt động để sát dân hơn và phù hợp với tính chất quản lý hành chính Nhà nước về kinh tế - xã hội trên địa bàn dân cư.

2.2- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện cơ chế hành chính “một cửa” ở sở - ngành và cơ chế “một cửa, một dấu” ở Ủy ban nhân dân quận - huyện theo Kế hoạch số 1027/UB-KH ngày 17 tháng 02 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố; hướng dẫn thực hiện thống nhất cơ chế “một cửa” tại Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn theo Quyết định số 321/2004/QĐ-UB ngày 28 tháng 12 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2.3- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và tác nghiệp của hệ thống các cơ quan hành chính Nhà nước từ thành phố đến cơ sở, phấn đấu đến cuối năm có 100% cán bộ lãnh đạo từ thành phố đến quận - huyện sử dụng được máy vi tính để từng bước áp dụng trong quản lý, chỉ đạo và điều hành công việc; áp dụng các công cụ, phương pháp quản lý và phục vụ công dân, doanh nghiệp theo hướng tiên tiến, từng bước hiện đại trong các cơ quan hành chính Nhà nước; tăng cường đầu tư để đến cuối năm các cơ quan hành chính có trang thiết bị tương đối hiện đại và mạng tin học diện rộng của Văn phòng Chính phủ và Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố được thiết lập đến tất cả Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn.

2.4- Tiến hành sơ kết và mở rộng việc ứng dụng hệ thống ISO đối với sở - ngành, quận - huyện trên một số lĩnh vực mà công dân và doanh nghiệp đang có nhiều quan tâm như: Cấp phép xây dựng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giao đất; cho thuê đất; công chứng, chứng thực...; phấn đấu đến cuối năm có

ít nhất 50% số sở - ngành quản lý Nhà nước, quận - huyện áp dụng hệ thống ISO trên một số lĩnh vực thuộc chức năng.

### **3. ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC.**

3.1- Đẩy mạnh công tác đào tạo và bồi dưỡng nâng cao kỹ năng điều hành, tác nghiệp trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, đặc biệt là cán bộ quản lý, điều hành ở các ngành, các cấp theo Kế hoạch do Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; tăng cường luân chuyển cán bộ, rà soát và cương quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức yếu kém, những người vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, tạo điều kiện đổi mới, trẻ hóa, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức; triển khai thực hiện đề tài bảo đảm nguồn nhân lực của khối cơ quan quản lý Nhà nước theo Quyết định số 03/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố.

3.2- Tăng cường thanh tra công vụ đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước bằng nhiều hình thức thích hợp, đặc biệt là những nơi có nhiều mối quan hệ đến quyền, lợi ích của công dân và doanh nghiệp; qua đó ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời đối với những cán bộ, công chức có hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với công dân và doanh nghiệp.

### **4. VỀ CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG.**

4.1- Sơ kết đánh giá việc phân cấp quản lý ngân sách chi cho đầu tư của quận - huyện để rút kinh nghiệm và bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp; khi phân cấp cần khuyến khích khai thác tối đa tiềm lực địa phương, phân cấp công việc, nguồn vốn phải tương xứng với khả năng và trình độ quản lý của cơ sở.

4.2- Sơ kết và tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho tất cả các đơn vị sự nghiệp có thu; hoàn thành việc khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các đơn vị hành chính; sơ kết đánh giá và mở rộng việc thực hiện khoán định biên và kinh phí hoạt động của phường - xã, thị trấn.

4.3- Sơ kết việc đẩy mạnh chống lãng phí và thực hành tiết kiệm trên mọi lĩnh vực ở tất cả các ngành, các cấp và doanh nghiệp Nhà nước trong việc sử dụng ngân sách và kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách, trong đó đặc biệt quan tâm đến các khoản mua sắm tài sản công và chi thường xuyên; trong đầu tư xây dựng; quản lý sử dụng nhà đất; quản lý vốn và tài sản tại doanh nghiệp Nhà nước; tăng cường kiểm tra, thanh tra qua đó ngăn chặn và phát hiện, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm, trong đó làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cơ quan để xảy ra vi phạm.

4.4- Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và triển khai thực hiện cơ chế xã hội hóa một số dịch vụ công ích thuộc khối quản lý đô thị (thu gom vận chuyển rác, cấp nước sạch, chăm sóc cây xanh, công viên) với cơ chế, chính sách khuyến khích thích hợp.

### **III.- Các giải pháp thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện cần tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính quyết liệt hơn nữa; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn theo Kế hoạch ban hành tại Quyết định số 12/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố; trong đó cần kết hợp công tác tuyên truyền Chương trình cải cách hành chính năm 2005 của thành phố và Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001 - 2010 theo Quyết định số 178/2003/QĐ-TTg ngày 03 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ và quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức về vị trí và tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính trong quá trình xây dựng và phát triển thành phố; qua đó tạo sự đồng bộ và tâm huyết cao đối với công cuộc cải cách hành chính, đặc biệt là người đứng đầu Cấp ủy và cơ quan, đơn vị.

2. Các ngành, các cấp tăng cường các hình thức công khai, minh bạch các quy định của pháp luật, đặc biệt là các lĩnh vực liên quan đến quy hoạch xây dựng; quản lý đất đai, nhà ở và các thủ tục, quy trình hành chính, kết quả giải quyết công việc theo yêu cầu của công dân, doanh nghiệp,... gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, cơ quan và doanh nghiệp, nhằm thực hiện có kết quả Chương trình chống lãng phí và thực hành tiết kiệm theo Quyết định số 15/2005/QĐ-UB ngày 25 tháng 01 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, các sở - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn phải công khai địa chỉ và số điện thoại “Đường dây nóng” để tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin thuộc thẩm quyền giải quyết do công dân và doanh nghiệp cung cấp.

3. Loại bỏ những việc làm hình thức, không có hiệu quả thiết thực, giảm họp, giảm giấy tờ hành chính, tăng cường trách nhiệm và năng lực của các cơ quan hành chính và cán bộ, công chức trong việc giải quyết công việc của công dân và doanh nghiệp.

4. Thực hiện đa dạng hóa hình thức thanh tra, kiểm tra để bảo đảm công tác cải cách hành chính ở các đơn vị đạt kết quả và phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp tiêu cực, gây phiền hà, khó khăn cho công dân và doanh nghiệp, khuyến khích vai trò giám sát của các tổ chức và cộng đồng; các ngành, các cấp cần có biện pháp chế tài thích hợp đối với các cá nhân, tổ chức có biểu hiện tiêu cực, trì trệ, yếu kém trong thực thi công vụ, nhất là trong giải quyết công việc theo yêu cầu của công dân và doanh nghiệp, gây dư luận bất bình trong cộng đồng dân cư; đồng thời khen thưởng kịp thời những cá nhân, tổ chức có nhiều nỗ lực trong cải cách hành chính và giải quyết công việc theo yêu cầu của công dân và doanh nghiệp.

5. Củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính ở các sở - ngành, quận - huyện; đồng thời củng cố và tăng cường bộ phận chuyên trách đủ mạnh làm công tác cải cách hành chính ở các đơn vị, để làm nòng cốt công tác tham mưu và kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện chương trình cải cách hành chính.

6. Các sở - ngành, quận - huyện cần bố trí nguồn lực tài chính cần thiết từ ngân sách để xây dựng và thực hiện các chương trình hành động cụ thể đã được xác định, bảo đảm các mục tiêu và nội dung cải cách hành chính trong năm được thực hiện có kết quả, hiệu quả.

7. Hàng quý, năm các cơ quan, đơn vị phải có chương trình, kế hoạch và giải pháp cụ thể về công tác cải cách hành chính để làm cơ sở tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả.

Định kỳ hàng quý và cuối năm, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện phải có báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố) tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

Hàng tháng, sở - ngành và quận - huyện báo cáo nhanh kết quả những công tác trọng tâm về thực hiện cải cách hành chính về Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo địa chỉ: FAX 8.248.591; E-mail: cchctp@hcm.vnn.vn, để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

#### **IV.- Phân công triển khai thực hiện**

1. Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở - ngành và quận - huyện có liên quan, có kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung 1.1; 1.2; 1.3; 1.4 tại điểm 1, Mục II, gồm các nội dung:

1.1 - Nội dung 1.1, thời gian thực hiện xong trong tháng 4;

1.2 - Nội dung 1.2, thời gian thực hiện xong trong quý II;

1.3 - Nội dung 1.3, thời gian thực hiện xong trong năm;

1.4 - Nội dung 1.4, thời gian thực hiện xong trong năm.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện liên quan, có kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung 1.7, điểm 1; 2.1; 2.2, điểm 2 và 3.1; 3.2, điểm 3 của Mục II, gồm các nội dung:

2.1 - Nội dung 2.1; 2.2, điểm 2, thời gian thực hiện xong trong quý II;

2.2 - Nội dung 1.7, điểm 1 và nội dung 3.1; 3.2, điểm 3, thời gian thực hiện xong trong quý III.

3. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện liên quan, có kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung 4.1; 4.2; 4.3, tại điểm 4, Mục II, gồm các nội dung:

3.1 - Nội dung 4.1; 4.2, điểm 4, thời gian thực hiện xong quý II;

3.2 - Nội dung 4.3, điểm 4, thời gian thực hiện xong trong quý III.

4. Giao Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, sở - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện liên quan, có kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung 1.6; 1.8, điểm 1; 2.3, điểm 2 của Mục II, gồm các nội dung:

4.1 - Nội dung 2.3, thời gian thực hiện xong trong tháng 4;

4.2 - Nội dung 1.6; 1.8 thời gian thực hiện xong trong quý III.

5. Giao Viện kinh tế chủ trì phối hợp với Sở Giao thông - Công chính, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường có kế hoạch và triển khai thực hiện nội dung 4.4, điểm 4, Mục II, thời gian thực hiện xong trong quý II.

6. Giao Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Thanh tra thành phố, sở - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện liên quan, có kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung 1.5, tại điểm 1 và 2.4, tại điểm 2, Mục II; thời gian thực hiện xong trong năm.

7. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, các sở - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện có kế hoạch và triển khai thực hiện nội dung 2.5, tại điểm 2, Mục II; thời gian thực hiện xong trong quý III.

8. Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện căn cứ vào nội dung Chương trình cải cách hành chính năm 2005 của thành phố và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, chủ động xây dựng kế hoạch và biện pháp tổ chức thực hiện các nội dung cải cách hành chính cho phù hợp với sở - ngành và địa phương mình; các sở - ngành, quận - huyện khẩn trương xây dựng chương trình cải cách hành chính năm 2005 để triển khai thực hiện và gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố để tổng hợp theo dõi.

9. Giao cho Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo và hướng dẫn các ngành, các cấp triển khai thực hiện các giải pháp và nội dung được Ủy ban nhân dân thành phố phân công, nhằm thực hiện có kết quả Chương trình cải cách hành chính năm 2005 theo quy định; Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố có trách nhiệm thường xuyên theo dõi và tổng hợp chung về tiến độ, kết quả thực hiện để định kỳ hàng tháng, quý báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

Trên cơ sở các nội dung đã được phân công, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện có kết quả, hiệu quả các nội dung đã được phân công và định kỳ hàng tháng, hàng quý báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, thông qua Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo quy định./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**